TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĨNH GIA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ	*Tĩnh Gia, ngày 30 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Đ - Sinh năm: 1985

HKTT: Thôn 8, xã Định Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Thôn Các, xã Các S, huyện Tĩnh G, Thanh H

- *Bị đơn:* Anh Lê Đăng T - Sinh năm: 1982

HKTT: Thôn 8, xã Định H, huyện Tĩnh G, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Đ và anh Lê Đăng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hôn nhân: Chị Đ và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Con chung: Vợ chồng có 02 con chung:

+ Cháu Lê Đăng V - Sinh ngày: 19/6/2008

+ Cháu Lê Thị Như Q - Sinh ngày: 09/4/2013

Cháu V có nguyện vọng ở với bố; cháu Q có nguyện vọng ở với mẹ.

Nay ly hôn anh T và chị Đ tự nguyện thỏa thuận như sau: Chị Vũ Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Như Q, anh Lê Đăng T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đăng V. Các bên đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đ và anh T thỏa thuận chị Đ chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0004346 ngày 28/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia; chị Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Đương sự;
- UBND xã Định Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc